

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16/8/2022
V/v ly hôn, tranh chấp
về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Bằng.
2. Ông Nguyễn Văn Lam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 48/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 5 năm 2022, bản tự khai ngày 21 tháng 6 năm 2022, chị Nguyễn Thị Kim Y trình bày:

Chị Y và anh V tự nguyện tìm hiểu nhau, được gia đình hai bên đồng ý nên tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 02 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã S (nay là Thị trấn P), huyện B, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm hay cãi vã lẫn nhau, không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay, vợ chồng chị Y, anh V đã không còn sống chung, chị Y về nhà mẹ đẻ để sinh sống và cũng không có biện pháp nào để hàn gắn lại tình cảm với anh V. Nhận thấy tình cảm vợ chồng mâu

thuần đã trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống nên chị Nguyễn Thị Kim Y yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Kim Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

2. *Về con chung*: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 25/9/2010 và Nguyễn Đông D, sinh ngày 18/7/2014. Khi ly hôn, chị Y yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung tên Nguyễn Đông D, giao con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại bản tự khai ngày 20 tháng 7 năm 2022, anh Nguyễn Văn V trình bày:

Anh Nguyễn Văn V thống nhất với phần trình bày của chị Nguyễn Thị Kim Y về thời gian tìm hiểu và thời gian chung sống. Sau khi kết hôn, giữa anh V và chị Y vẫn chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn, chị Y tự về nhà mẹ đẻ ở mà không nói cho anh V biết lý do. Hiện tại, anh V vẫn còn tình cảm với chị Y nên trước yêu cầu ly hôn của chị Y thì anh V không đồng ý.

Về con chung: Anh V thống nhất với chị Y có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 25/9/2010 và Nguyễn Đông D, sinh ngày 18/7/2014. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn anh V yêu cầu Tòa án giao 02 con chung cho anh V trực tiếp được nuôi dưỡng và yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 13/7/2022 cháu Nguyễn Ngọc Tường V trình bày nếu bố mẹ ly hôn thì cháu V có nguyện vọng được ở với anh Nguyễn Văn V, còn cháu Nguyễn Đông D có nguyện vọng được ở với mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[I] Về tố tụng:

[1] Chị Nguyễn Thị Kim Y có đơn yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Nguyễn Văn V. Anh V là bị đơn có hộ khẩu thường trú Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện

B, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn V có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[II] Về nội dung vụ án:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Nguyễn Văn V tự nguyện tìm hiểu, được gia đình hai bên đồng ý và có đăng ký kết hôn vào ngày 05 tháng 02 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu chị Y và anh V chung sống với nhau hạnh phúc. Khoảng năm 2016, giữa chị Y và anh V phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, hai người cũng không có biện pháp hàn gắn lại tình cảm. Hiện tại, chị Y và anh V không còn sống chung với nhau, chị Y xác định không còn tình cảm với anh V nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn nhưng anh V không đồng ý.

Xét quan hệ hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tình yêu thương, trách nhiệm, nghĩa vụ, sự quan tâm và chăm sóc lẫn nhau. Mặc dù anh V có nguyện vọng mong muốn chị Y quay về chung sống để xây dựng hạnh phúc gia đình, tuy nhiên chị Y kiên quyết ly hôn anh V, chứng tỏ chị Y không còn tình cảm với anh V, các bên không tìm ra được tiếng nói chung, anh V cũng không có biện pháp khắc phục, không ai còn quan tâm đến ai, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và giữa hai người không có biện pháp để hàn gắn tình cảm, hơn nữa thực tế chị Y, anh V không còn sống chung với nhau nên chị Y yêu cầu ly hôn với anh V là có cơ sở, cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Nguyễn Văn V có 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 25/9/2010 và Nguyễn Đông D, sinh ngày 18/7/2014. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn, chị Y yêu cầu Tòa án giao cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Đông D, giao con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh V không đồng ý ly hôn nhưng nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/tháng/con cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi. Xét thấy, việc nuôi dưỡng con chung là nghĩa vụ của cả vợ lẫn chồng mục đích chăm sóc, nuôi dưỡng các con trưởng thành, nguyện vọng của các bên đều chính đáng, tuy nhiên hiện nay cháu Nguyễn Ngọc Tường V đang ở với anh V, cháu Nguyễn Đông D đang ở với chị Y, để ổn định và đảm bảo cho sự phát triển của con chung, căn cứ vào nguyện vọng của cháu V và cháu D tại bản tự khai ngày 13/7/2022, để giảm gánh nặng cấp dưỡng nuôi con cho một trong các bên, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của chị Y giao con chung tên Nguyễn Đông D cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao con chung tên Nguyễn Ngọc

Tường V cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục là phù hợp Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Xét thấy, chị Y và anh V đang có công việc và thu thập ổn định, cả hai có điều kiện để chăm lo cho con chung được giao, Hội đồng xét xử quyết định không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật và sự tự nguyện của chị Y.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Y và anh V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim Y phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim Y đối với anh Nguyễn Văn V về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Y được ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

2. Về con chung:

Giao con chung tên Nguyễn Đông D, sinh ngày 18/7/2014 cho chị Nguyễn Thị Kim Y được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 25/9/2010 cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế. Chị Y và anh V, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Nguyễn Văn V đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Vì lợi ích

của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Nguyễn Văn V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim Y phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 31AA/2021/0003177 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã S, huyện B
Số 11/Quyển số 02/2010);
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Quảng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phú Quảng

